

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **156/2021/HS-ST**

Ngày 30/12/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Mỹ;

Bà Nguyễn Ngọc Cúc;

T ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - T ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 169/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Bùi Quang V**, sinh ngày 08/10/1991; tên gọi khác: Vỹ; nơi sinh tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ năm; bị cáo chưa có vợ và có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Bản án số 54/2016/HS-ST ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 02 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/10/2017 (giảm 02 tháng); Bản án số 04/2019/HS-ST ngày 16/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến ngày 10/9/2018, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2020 (giảm 03 tháng); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/7/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai; bị cáo có mặt.

2/ Họ và tên: **Lê Hồng Anh T**, sinh ngày 09/11/1997; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký Thường trú: Tổ 23, khu phố Hương P, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu phố 2, phường L, thành

phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1972 và bà Phan Thị Hồng Đ, sinh năm 1979; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất và có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/7/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai; bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp Bình P, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp 4, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang V, sinh năm 1991, cư ngụ tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 24/7/2021, V gọi điện thoại vào số 0796448424 cho đối tượng tên T (không rõ họ, địa chỉ) hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn V đến trước tiệm hớt tóc Thu Thảo thuộc ấp B, xã T, huyện V để giao ma túy. V đến điểm hẹn giao tiền và nhận 02 bịch ma túy đá đựng trong bao thuốc lá Jet đem về phòng trọ phân thành 04 bịch nhỏ và 02 bịch lớn với mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997, ngụ tại ấp 4, xã T, huyện V đến phòng trọ của V mua 01 bịch ma túy với giá 150.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho P, V đưa 01 bịch ma túy cho Lê Hồng Anh T, sinh năm 1997, ngụ tại khu phố 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (bạn gái V) là đối tượng nghiện ma túy đến chơi và ở lại phòng trọ cùng V, để T mang về nhà sử dụng, đồng thời V và T lấy một phần ma túy ở bịch lớn cùng sử dụng.

Nguyễn Thanh P sau khi mua ma túy của V trên đường về gần đến đường ĐT 768 thì bị lực lượng Công an xã T, huyện V tuần tra phát hiện bắt giữ, Phong khai nhận vừa mua ma túy tại phòng trọ của V. Công an xã T tiến hành kiểm tra phòng trọ của V, phát hiện V cùng T đang sử dụng trái phép chất ma túy và trên nền gạch phòng trọ có 03 bịch nhỏ, 01 gói lớn cất giấu trong gói thuốc là 555 (nghỉ là ma túy). Lực lượng Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng và chuyển giao hồ sơ, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Bùi Quang V 04 bịch nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá); số tiền 946.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu đen; 01 xe mô tô AirBlade màu đen biển số 60B9-078.57.

- Thu giữ của Lê Hồng Anh T 02 bịch nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu tím; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S6.

- 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy (01 chai nhựa được gắn 01 nõ thủy tinh và 01 ống hút).

Tại Kết luận giám định số: 1551/LKGD-PC09 ngày 29/7/2021 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: (Ma túy thu giữ của Bùi Quang V): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,8424gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 1551/LKGD-PC09.

Tại Kết luận giám định số: 1552/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận (Ma túy thu giữ của Lê Hồng Anh T): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3955gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 1552/LKGD-PC09.

Tại Kết luận giám định số: 1550/LKGD-PC09 ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: (Ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh P mua của V): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1647gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại mẫu vật sau giám định trong niêm phong số 1550/LKGD-PC09.

Quá trình điều tra, Bùi Quang V khai nhận: V bán ma túy khoảng thời gian cách 10 ngày tính đến thời điểm bị bắt quả tang. V đã 05 lần mua ma túy của T, mỗi lần mua từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng. Sau khi mua ma túy, V phân thành từng tép gồm 02 loại: tép lớn V bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy với giá 250.000 đồng, tép nhỏ bán 150.000 đồng. Ngoài hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh P như trên, V còn bán ma túy tại phòng trọ cho Phong 03 đến 04 lần trước đó, bán cho các đối tượng tên Tý, bé Sáu (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 lần đến 03 lần. Lời khai của Nguyễn Thanh P phù hợp lời khai của V về số lần và địa điểm mua bán ma túy, nên có đủ căn cứ xác định Bùi Quang V đã nhiều lần bán ma túy cho P và các con nghiện.

Bản Cáo trạng số: 163/CT-VKSVC ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Bùi Quang V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Lê Hồng Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quang V từ 08 năm đến 10 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hồng Anh T từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù; về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số tiền 150.000 đồng và ma túy còn lại sau giám định, trả lại tiền, điện thoại cho các bị cáo; về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, trong thời gian tạm giam đã thấy rất ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quang V, Lê Hồng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 24/7/2021, tại nhà trọ thuộc ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Bùi Quang V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (04 bịch) để sử dụng và nhiều lần bán cho Nguyễn Thanh P (P sau khi mua ma túy của V trên đường về gần đến đường ĐT 768 thì bị lực lượng Công an xã T, huyện V tuần tra phát hiện bắt, thu giữ ma túy); Lê Hồng Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (02 bịch) mục đích để sử dụng, thì bị Công an xã T kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 1551/LKGD-PC09 ngày 29/7/2021 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: (Ma túy thu giữ của Bùi Quang V): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,8424gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 1552/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận (Ma túy thu giữ của Lê Hồng Anh T): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,3955gam, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 1550/LKGD-PC09 ngày 28/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: (Ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh P mua của V): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1647gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo V đồng ý với bản kết luận giám định về ma túy số 1551/LKGD-PC09 ngày 29/7/2021; số 1550/LKGD-PC09 ngày 28/7/2021 và không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo T đồng ý với bản kết luận giám định về ma túy số 1552/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 và không có ý kiến gì thêm.

Bùi Quang V phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” do đã tái phạm (tiền án năm 2016 và năm 2019), chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người làm

chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Bùi Quang V đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung là “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm nguy hiểm”, tội danh và hình phạt được qui định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Lê Hồng Anh T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, vận chuyển cũng như mua bán các loại chất này. Tuy nhiên bản thân là người nghiện ma túy, bị cáo Bùi Quang V đã mua ma túy để bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Nguyễn Thanh P và còn tàng trữ ma túy trái phép tại phòng trọ mục đích để sử dụng, do đó cộng tổng khối lượng ma túy là 1,0071gam, loại Methamphetamine để xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng theo quy định của Bộ luật hình sự; bị cáo Lê Hồng Anh T biết ma túy là chất gây nghiện được Nhà nước độc quyền quản lý về việc cất giữ, nhưng bản thân cũng là người nghiện ma túy nên bị cáo đã cất giữ mà sử dụng.

Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước mà còn là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng để các bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 (áp dụng đối với bị cáo T) Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt từng bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”; theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, không có thu nhập và không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 1551/LKGD-PC09 ngày 29/7/2021 và

số 1552/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống hút). Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng là phương tiện Bùi Quang V dùng vào việc phạm tội.

Giao trả cho Bùi Quang V 796.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Mobiistar màu đen; giao trả cho Lê Hồng Anh T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu tím và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S6, do không liên quan đến tội phạm.

Đối với 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu đen biển số 60B9-078.57 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Huỳnh Thanh H, sinh năm 1991, ngụ tại ấp B, xã T, huyện V. Ngày 24/7/2021, ông H cho V mượn xe đi công việc, ông H không biết V sử dụng xe mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên ông H chưa cung cấp được giấy chứng nhận đăng ký xe, Cơ quan điều tra đã chuyển giao Công an huyện Vĩnh Cửu để tiếp tục xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng tên T bán ma túy cho V (không rõ họ, địa chỉ), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thanh P đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu khởi tố xử lý về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong vụ án khác là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Hồng Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Bùi Quang V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2021.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Anh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2021.

Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu số 1551/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 và số 1552/LKGD-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 chai nhựa gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút). Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 màu trắng.

Trả lại cho Bùi Quang V 796.000đ (Bảy trăm chín mươi sáu ngàn đồng), 01 điện thoại hiệu Mobistar màu đen; trả lại cho Lê Hồng Anh T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu tím và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S6.

(Theo biên lai thu tiền số 0007023 ngày 30/11/2021 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn